TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST– KDTM	*Lào Cai, ngày 07 tháng 06 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST – KDTM ngày 12 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: Số 25 Bis N, phường B, quận 1, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ trưởng phòng.

Địa chỉ: Số 143, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Công ty T.

Địa chỉ: Số nhà 395, đường H, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy T – Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền: Công ty T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng T tổng số tiền cả gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 16/03/2021 = 8.374.754.251đ (*Tám tỷ ba trăm bẩy mươi tư triệu bẩy trăm năm mươi tư nghìn hai trăm năm mốt đồng).*

2.2 Về thực hiện nghĩa vụ thế chấp: Trường hợp Công ty T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên cho Ngân hàng T,Ngân hàng T có

quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi khoản nợ trên cho Ngân hàng T cụ thể:

- Toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thửa đất số 70, tờ bản đồ số P4-88, diện tích 33.516,9m2,hình thức sử dụng: Sử dụng riêng, mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp khác, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CM 832321 số vào sổ CT 06182 do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/9/2018 mang tên Công ty T. Thửa đất tại địa chỉ: Thôn 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai bao gồm các hạng mục:

- 07 chuồng chăn nuôi, mỗi chuồng kích thước 18x80 m, diện tích xây dựng 1.440m, 07 chuồng có tổng diện tích xây dựng là: 10.080m. Trong đó có 04 chuồng có phần đuôi nằm ngoài diện tích đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng. Tổng diện tích phần đuôi của 04 chuồng chăn nuôi thừa là: 1.350,2m.

- 01 nhà xây cấp IV, mái lợp tôn thường, diện tích 8x7,5m

Toàn bộ các hạng mục xây dựng chuồng trại chăn nuôi theo dự án được duyệt; Thời hạn sử dụng đất đến hết ngày 10 tháng 04 năm 2067; Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.Tại địa chỉ: Thôn 1,thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tại Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số: 13031.01/19MB/HĐBĐ ngày 11/11/2019 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 13031.02/19MB/HĐBĐ ngày 11/11/2019

(Có biên bản xem xét thẩm định tại chỗ kèm theo và đây là phần không thể tách rời của quyết định).

Trường hợp đã xử lý hết tài sản thế chấp nêu trên mà vẫn chưa thu hồi hết khoản nợ của Công ty T thì Công ty T tiếp tục phải có trách nhiệm thanh toán hết số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng T cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Kể từ sau ngày 16/03/2021 Công ty T còn phải tiếp tục trả tiền lãi, lãi phạt quá hạn đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tính trên số nợ gốc thực tế kể từ ngày Ngân hàng T khởi kiện cho đến khi thi hành án xong. Theo hợp đồng tín dụng:

- Hợp đồng tín dụng số: 13031/19 MB/HĐTD ngày 11/11/2019.

(Trong đó tiền nợ gốc = 7.822.825.268đ *(Bẩy tỷ tám trăm hai mươi hai triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn, hai trăm sáu tám đồng)*, nợ lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn)

= 40.477.352đ *(Bốn mươi triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm lăm hai đồng)*.

3. Về án phí và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Công ty Tphải chịu 58.187.377đ *(Năm mươi tám triệu một trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm bẩy bẩy đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Tsố tiền tạm ứng án phí do bà Đặng Thị Thanh H đã nộp là 58.173.800đ *(Năm mươi tám triệu một trăm bẩy mươi ba nghìn tám trăm đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000531 ngày 09/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Công ty T phải chịu 15.000.000đ *(Mười năm triệu đồng)* tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Công ty T có trách nhiệm hoàn trả tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là 15.000.000đ *(Mười năm triệu đồng)* cho Ngân hàng T.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

***Nơi nhận*:**
- *TAND (1)*
- *VKSND(2)*
- *THADS(1)*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS – Tập QĐ.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương